

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2021/HS-ST

Ngày 16/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phú – Cán bộ nhà giáo nghỉ hưu.

Bà Nguyễn Thị Huệ – Cán bộ nhà giáo nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đắc D - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phan Tiến D, **sinh ngày 28/01/2004**. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. HKTT: thôn Thu Thủy, xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Nghề N: Tự do. Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Là con ông Phan Văn C, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh 1981. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai. Vợ, Con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Bá N **sinh ngày 26/8/2006**. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. HKTT: thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Nghề N: Học sinh (Lớp 10 Trường THPT Quế Võ I); Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Là con ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị H, sinh 1972. Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ tư. Vợ, Con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phạm Sỹ Tuyên, sinh năm 1984, địa chỉ: thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Hoàng Nhật H, chức vụ: Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh bào chữa cho bị cáo Phan Tiến D. Có mặt

Bà Nguyễn Thị C, chức vụ: Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá N. Có mặt.

- *Người đại diện của các bị cáo:*

Ông Phan Văn C - sinh năm 1974. (Bỏ để bị cáo Phan Tiến D).

Địa chỉ: Giang Liễu, Phương Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh. Có mặt.

Ông Nguyễn Đình S - sinh năm 1965.(Bỏ để bị cáo Nguyễn Bá N)

Địa chỉ: Mao Trung, Phượng Mao, Quế Võ, Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5 năm 2021, bị cáo N chơi điện tử tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu thì gặp bị cáo D cũng đi chơi điện tử. Sau khi gặp D thì N và D thường xuyên đi chơi điện tử với nhau.

Khoảng 20 giờ ngày 08/6/2021, D đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen trắng không có BKS từ phòng trọ của gia đình tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đến nhà N chơi và ngủ qua đêm ở đó. Trước khi đi ngủ N và D có rủ nhau “Sáng mai ngủ dậy, cùng nhau đi xem ai sở hữ điện thoại thì giật bán lấy tiền nạp Game và chia đôi để tiêu sài”.

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 09/6/2021, sau khi ăn cơm tại nhà N xong, D điều khiển xe mô tô của D đèo N đi ra Quốc lộ 18 rồi đi lên thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu xem ai sở hữ thì cướp giật điện thoại nhưng không phát hiện ai sở hữ tài sản nên D điều khiển xe mô tô quay lại khu vực đường 36 để tìm sở hữ. Khi đi đến khu vực cổng trường THCS Nguyễn Cao thuộc thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì cả hai phát hiện anh T đang ngồi trên xe mô tô đỗ ở ven đường bên trái để xem điện thoại. D điều khiển xe mô tô đèo N đi vào khu sinh thái sau trường Nguyễn Cao tìm xem có ai sở hữ không, nhưng không phát hiện có ai sở hữ nên đi xe mô tô quay lại. Khi đi đến khu vực cổng trường Nguyễn Cao thấy anh T vẫn đang ngồi trên xe mô tô xem điện thoại nên các bị cáo nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của anh T. N bảo D “Để em lái, em thuộc đường, cho anh giật”, D đồng ý rồi dùng xe đổi lái cho N. N điều khiển xe mô tô đèo D từ phía sau xe anh T vượt lên áp sát bên trái xe mô tô của anh T, còn D ngồi phía sau tay trái ôm vào sườn trái của N, nghiêng người sang phải và dùng tay phải giật điện thoại của anh T. Thấy D giật điện thoại của mình thì anh T có rút tay lại khiến D giật trượt nên bàn tay phải D bị đập vào tay cầm bên trái xe mô tô của anh T, N điều khiển xe mô tô đèo D bỏ chạy. Sau đó, anh T phối hợp với Công an xã Phượng Mao, huyện Quế Võ đuổi theo đến khu vực cổng trường THCS xã Phượng Mao thuộc thôn Mao Lại, xã Phượng Mao thì bắt giữ được N và D.

Cùng ngày 09/6/2021, anh T đã làm đơn trình báo cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ về việc bị hai đối tượng đi xe mô tô cướp giật điện thoại và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh đen, kiểu máy CPH2083 đã qua sử dụng.

Ngày 11/6/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ định giá đối với chiếc điện thoại di động trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38/KL - ĐGTS ngày 14/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự hình sự huyện Quế Võ kết luận: *Giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh đen tại thời điểm được yêu cầu định giá là 1.200.000 đồng.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen trắng, không có BKS, số khung RLHTA3916KY034947, số máy JA39E0890948, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh đen, kiểu máy CPH2083 đã qua sử dụng của anh T.

+ 01 USB màu đen ghi lại hình ảnh D và N thực hiện hành vi cướp giật tài sản ngày 09/6/2021.

Đối với chiếc điện thoại OPPO A12 màu xanh đen của anh T, ngày 10/7/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho anh T. Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen trắng, không có BKS, số khung RLHTA3916KY034947, số máy JA39E0890948, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên được đăng ký BKS 22 N1 - 049.94 là tài sản của anh Đặng Văn Thuận, sinh năm 1996, HKTT: thôn Nà Lim, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, anh Thuận cho chị Đặng Thu Hà, sinh năm 2003, HKTT: thôn Minh Quang, xã Yên Lập, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang mượn (Chị Hà là em anh Thuận), sau đó chị Hà cho D mượn. Anh Thuận, chị Hà không biết việc D mượn xe mô tô và sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện khi thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 09/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại chị Hà.

Quá trình điều tra xác định 01 USB màu đen do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ thu giữ, bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản là chứng cứ vụ án được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 108/Ctr- VKS ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố các bị cáo về tội: “ Cướp giật tài sản ” theo điểm d, khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của

các bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm d, Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 15, 17, 54, 57, 58, 90, 91, 101 đối với bị cáo D, 65 đối với bị cáo N, 102- BLHS: Tuyên bố các bị cáo phạm tội: “ Cướp giật tài sản ”. Đề nghị xử phạt bị cáo: D từ 24 đến 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2021; N từ 16 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách từ 32 đến 40 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo D trình bày bào chữa: Bị cáo D phạm tội khi mới hơn 17 tuổi 4 tháng, bị cáo học hết lớp 9 thì bỏ học nên hạn chế về nhận thức, ảnh hưởng đến sự phát triển tâm sinh lý. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên áp dụng Điều 91 BLHS về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp họ sửa chữa sai lầm...Do đó đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo N trình bày bào chữa: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được HĐXX làm rõ. Bị cáo N có nhân thân tốt, hiện đang là học sinh lớp 10 trường THPT Quế Võ I, nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, hiện bị cáo vẫn còn là trẻ em, cần được chăm sóc bảo vệ. Nên áp dụng Điều 91 BLHS về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục là chính. Do đó đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, không phải cách ly xã hội để tiếp tục đi học và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ông Sự là bố đẻ bị cáo N trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét cho cháu N được hưởng mức án nhẹ nhất, cho cháu được hưởng án treo ở nhà để tiếp tục đi học.

Ông Công là bố đẻ bị cáo D trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét cho cháu D được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình và xã hội.

Các bị cáo không có ý kiến gì bổ sung. Lời nói sau cùng các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và phạm tội. Bị cáo D xin HĐXX xem xét giảm nhẹ để sớm trở về gia đình. Bị cáo N xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo để được tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên tòa. Như biên bản bắt người

phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác. Đã chứng minh được:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 09/6/2021, tại khu vực cổng trường THCS Nguyễn Cao thuộc thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo N đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đen trắng, không gắn biển kiểm soát, số khung RLHTA3916KY034947, số máy JA39E0890948 đèo bị cáo D áp sát phía sau bên trái anh T đang ngồi trên mô tô đỗ ở ven đường sử dụng điện thoại, để bị cáo D ngồi sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12 màu xanh đen trị giá 1.200.000 đồng của anh T. Thấy D giật điện thoại của mình thì anh T rút tay lại nên D không giật được, N điều khiển xe mô tô đèo D bỏ chạy thì bị Công an xã Phượng Mao phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang.

Theo quy định của pháp luật các bị cáo đã dùng mô tô là thủ đoạn nguy hiểm để cướp giật tài sản. Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d, Khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ. Tính chất phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng.

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên các bị cáo đều được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1- Điều 51 và áp dụng Khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa bị xử lý vi phạm pháp luật gì.

Đây là một vụ án đồng phạm, nhưng xét các bị cáo cấu kết để thực hiện tội phạm với nhau không chặt chẽ, nên chỉ là đồng phạm giản đơn, không phải là đồng phạm tội có tổ chức. Trong đó vai trò của bị cáo D đã dùng xe mô tô do chính bị cáo D đi mượn của người khác, đèo bị cáo N chủ động đi xem có ai sơ hở điện thoại không để cướp giật. Khi phát hiện anh T có sơ hở, bị cáo D đã đổi cho bị cáo N lái xe áp sát anh T, để bị cáo D trực tiếp thực hành tội phạm cướp giật điện thoại của anh T. Bị cáo N tham gia tích cực giúp sức cho bị cáo D. Do đó bị cáo D phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo N.

Xét các bị cáo phạm tội khi đều dưới 18 tuổi, bị cáo D phạm tội khi mới 17 tuổi, 4 tháng 12 ngày. Bị cáo N phạm tội khi mới 14 tuổi, 9 tháng, 14 ngày. Theo quy định tại Điều 1- Luật trẻ em thì: “ Trẻ em là người dưới 16 tuổi”, do đó khi phạm tội bị cáo N còn là trẻ em. Do đó các bị cáo còn được hưởng chính sách hình sự khoan hồng giảm nhẹ của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại các Điều 90, 91, 101, 102- BLHS.

Mặt khác các bị cáo phạm tội chưa đạt. Nên các bị cáo được hưởng quy định của pháp luật đối với người phạm tội chưa đạt được quy định tại các Điều 15, 57, 102- BLHS.

Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù tương xứng với tính chất, hậu quả tội phạm mà các bị cáo đã gây ra cho xã hội. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo D một thời gian mới đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Đối với bị cáo N xét thấy khi phạm tội là trẻ em, còn đang đi học, nên không cần thiết phải cách ly, mà mục đích xử phạt để giáo dục bị cáo là chính. Do đó cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục đi học cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Giao bị cáo N cho UBND xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì nữa nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Bị cáo D phải chịu án phí HSST. Miễn án phí cho bị cáo N vì bị cáo là trẻ em.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Phan Tiến D và Nguyễn Bá N phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng Điểm d, Khoản 2, Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 15, 17, 54, 57, 58, 90, 91, 101, 102- BLHS; Khoản 1, 3 - Điều 329 - BLTTHS: Xử phạt bị cáo Phan Tiến D 24(Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/6/2021. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng Điểm d, Khoản 2, Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 15, 17, 54, 57, 58, 90, 91, 102, 65- BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 16(Mười sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo N cho UBND xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 1- Luật trẻ em: Bị cáo D phải chịu 200.000đ án phí HSST. Miễn án phí cho bị cáo N.

- Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện của các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án; Công an huyện.
- Bị cáo, người đại diện bị cáo, bị hại.
- Người bào chữa.
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Sơn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phú Nguyễn Thị Huệ

Hoàng Ngọc Sơn